TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XÍN MẦN** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Xín Mần, ngày 04 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XÍN MẦN, TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Giàng Thị D, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ A, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang.

Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ A, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N kết hôn với nhau ngày 10/01/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã C, huyện S, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra việc cãi vã, đánh chửi nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, gia đình hai bên cũng đã khuyên bảo hoà giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn không thể khắc phục được. Đến nay chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N đề nghị Toà án giải quyết cho chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N được thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N có 02 người con chung cháu Hoàng Quốc B, sinh ngày 30/5/2017 và cháu Hoàng Bảo A, sinh ngày 07/11/2019. Chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N thỏa thuận để anh Hoàng Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai cháu cháu Hoàng Quốc B và cháu H Bảo A cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Giàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N thoả thuận chị Giàng Thị D chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình nuôi con khi ly hôn và sự thoả thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn phù hợp và tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N, quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Quốc B, sinh ngày 30/5/2017 và cháu Hoàng Bảo A, sinh ngày 07/11/2019 cho anh Hoàng Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Giàng Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Giàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Giàng Thị D và anh Hoàng Văn N tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Giàng Thị D chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004160 ngày 26/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Chị Giàng Thị D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện Xín Mần;
- Chi cục THADS huyện Xín Mần;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Cán Cấu, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS - Tập QĐ;

THẨM PHÁN

Lù Minh Tiên